

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 26/2019/TLST-DS ngày 11/01/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Cù Khắc D, sinh năm 1962; Địa chỉ: 502/11/44H Đường P, phường T, Quận B, Thành phố H; Tạm trú: 1027/29 Đường P, phường G, Quận B, Thành phố H;

Đại diện theo ủy quyền: Bà Cù Thị Kim N, sinh năm 1976; Địa chỉ: 148 Đường P, phường N, Quận B, Thành phố H. (Văn bản ủy quyền ngày 25/02/2019)

Bị đơn: 1/ Bà Trương Phụng K, sinh năm 1938;

2/ Bà Đỗ Xuân H, sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: Số 1/6B Đường P, phường G, Quận B, Thành phố H.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Hai bên xác nhận: Ngày 18/8/2017, bà Trương Phụng K và bà Đỗ Xuân H cùng ông Cù Khắc D có lập Hợp đồng đặt cọc theo đó bà K và bà H là người nhận cọc, ông D là người đặt cọc để nhận chuyển nhượng phần diện tích là 98m² thuộc một phần thửa đất số 8, tờ bản đồ số 76 (TL2003) tại địa chỉ phường G, Quận B, Thành phố H. Theo đó, ông D đã đặt cọc cho bà K và bà H số tiền 910.000.000 (chín trăm mười triệu) đồng. Việc giao nhận tiền được thực hiện tại Văn phòng thừa phát lại N và được lập vi bằng về việc các bên giao, nhận tiền.

Các bên không thực hiện được việc chuyển nhượng phần diện tích đất thuộc một phần thửa đất số 8, tờ bản đồ số 76 (TL2003) do bà K và bà H chưa được cấp

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do đó Hợp đồng đặt cọc bị vô hiệu. Bà Trương Phụng K và bà Đỗ Xuân H đồng ý trả lại cho ông Cù Khắc D số tiền 910.000.000 (chín trăm mười triệu) đồng đã nhận và tự nguyện chịu lãi suất 1%/ tháng tính từ ngày 19/02/2018 đến ngày 06/9/2019 là 168.653.333 (một trăm sáu mươi tám triệu sáu trăm năm mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba) đồng. Tổng số tiền bà K và bà H đồng ý trả là 1.078.653.333 (một tỷ không trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm năm mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba) đồng. Trả ngay làm một lần khi quyết định có hiệu lực pháp luật. Lãi suất tiếp tục được tính từ ngày 07/9/2019 với mức lãi suất 1%/tháng cho đến khi bà K và bà H trả hết dứt điểm số tiền đã nhận 910.000.000 (chín trăm mười triệu) đồng của ông Cù Khắc D.

2.Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 22.179.800 (hai mươi hai triệu một trăm bảy mươi chín ngàn tám trăm) đồng. Ông Cù Khắc D chịu 11.089.900 (mười một triệu không trăm tám mươi chín ngàn chín trăm) đồng. Bà Trương Phụng K và bà Đỗ Xuân H liên đới chịu 11.089.900 (mười một triệu không trăm tám mươi chín ngàn chín trăm) đồng.

Ông Cù Khắc D được cân trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.707.600 (hai mươi hai triệu bảy trăm lẻ bảy ngàn sáu trăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0026582 ngày 11/01/2019 của Chi cục thi hành án Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông D số tiền còn lại là 11.617.700 (mười một triệu sáu trăm mười bảy ngàn bảy trăm) đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ. (TK.Thom)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm Phương